

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2012/QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 17 tháng 01 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định cơ cấu tổ chức, chế độ chính sách đối với Công an xã
theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Pháp lệnh Công an xã ngày 21 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Thông tư số 12/2010/TT-BCA ngày 08 tháng 4 năm 2010 của Bộ Công an quy định cụ thể thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã và Nghị định số 73/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2011/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình về việc quy định cơ cấu tổ chức, chế độ chính sách đối với Công an xã theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 14/TTr-SNV ngày 13 tháng 01 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định cơ cấu tổ chức, chế độ chính sách đối với Công an xã

1. Cơ cấu tổ chức

Tổ chức Công an xã gồm: Trưởng Công an xã, Phó trưởng Công an xã, Tổ Công an viên thường trực luân phiên tại xã và Công an viên ở thôn, được bố trí như sau:

a) Mỗi xã được bố trí 01 Trưởng Công an, 01 Phó trưởng Công an là công chức cấp xã được bố trí theo Quyết định số 12/2010/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Mỗi xã được bố trí 01 Tổ Công an viên thường trực luân phiên tại xã gồm có 03 người;

c) Mỗi thôn được bố trí 01 Công an viên; đối với thôn loại 1 và thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an công nhận xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự được bố trí 02 Công an viên.

2. Chế độ chính sách

a) Trưởng Công an xã và Phó trưởng Công an xã được hưởng chế độ tiền lương và các chế độ khác theo Điều 3 Thông tư Liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLDTB&XH ngày 27 tháng 5 năm 2010 của liên Bộ: Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP của Chính phủ;

b) Công an viên thường trực luân phiên ở xã được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng hệ số 1,00 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức;

c) Công an viên ở thôn được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng hệ số 0,90 mức lương tối thiểu chung của cán bộ, công chức;

d) Chế độ đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng và trang phục Công an xã được thực hiện theo quy định tại Nghị định 73/2009/NĐ-CP của Chính phủ.

Điều 2. Việc bố trí Công an viên thường trực luân phiên ở xã, Công an viên ở thôn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định công nhận sau khi được Trưởng Công an huyện, thành phố trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố phê chuẩn.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế: Quyết định số 249/2000/QĐ-UB ngày 14 tháng 4 năm 2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bố trí Công an viên và mức phụ cấp hàng tháng của Công an viên ở xã, thị trấn; Khoản 3, Điều 6 Quyết định số 09/2010/QĐ-UBND ngày 31

tháng 8 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về chức danh, số lượng, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố.

2. Mức phụ cấp hàng tháng đối với Công an viên thường trực luân phiên ở xã, Công an viên ở thôn quy định tại Khoản 2 Điều 1 Quyết định này được thực hiện kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012.

Điều 4. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tài chính, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Sinh